

| LỊCH MỞ CỦA PHÒNG MÁY TÍNH THỰC HÀNH CƠ SỞ QUẬN 7 |            |                                   |                                        |                                         |                                       |                                   |            |
|---------------------------------------------------|------------|-----------------------------------|----------------------------------------|-----------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------|------------|
| TUẦN 01                                           | 01/01/2024 | 02/01/2024                        | 03/01/2024                             | 04/01/2024                              | 05/01/2024                            | 06/01/2024                        | 07/01/2024 |
| PM                                                | Thứ 2      | Thứ 3                             | Thứ 4                                  | Thứ 5                                   | Thứ 6                                 | Thứ 7                             | Chủ Nhật   |
| Sáng                                              | B602       | 4501 Kinh tế lượng<br>GV N T Hưng | 1404 Mô hình tài chính<br>GV B H Phước | 1405 Mô hình tài chính<br>GV N V Toàn   | 3303 Tin học UD<br>GV V T T Hương     |                                   |            |
|                                                   | B603       |                                   | 3305 Tin học UD<br>GV P T Tú           | 3305 Tin học UD<br>GV P T Tú            | 1401 Mô hình tài chính<br>GV N V Toàn | 3304 Tin học UD<br>GV N Q Thanh   |            |
|                                                   | B604       | 3307 Tin học UD<br>GV N H Khang   | 3309 Tin học UD<br>GV N T T Lộc        | 3309 Tin học UD<br>GV N T T Lộc         |                                       |                                   |            |
|                                                   | B605       |                                   |                                        |                                         |                                       |                                   |            |
|                                                   | B606       |                                   |                                        | 6501 Tin học đại cương<br>GV T Đ H Thủy |                                       |                                   |            |
|                                                   | B608       |                                   |                                        |                                         |                                       |                                   |            |
|                                                   | B610       |                                   |                                        |                                         |                                       |                                   |            |
|                                                   |            |                                   |                                        |                                         |                                       |                                   |            |
| Người Trực                                        |            | Đạt                               | Đạt                                    | Nam                                     | Đạt                                   | Đạt                               |            |
| Chiều                                             | B602       | 4502 Kinh tế lượng<br>GV N T Duy  | 1406 Mô hình tài chính<br>GV B H Phước | 1403 Mô hình tài chính<br>GV N V Toàn   |                                       |                                   |            |
|                                                   | B603       |                                   |                                        | 3301 Tin học UD<br>GV Đ N T Nguyệt      |                                       | 3310 Tin học UD<br>GV H N T Trung |            |
|                                                   | B604       | 3306 Tin học UD<br>GV T T Hiếu    | 3308 Tin học UD<br>GV N T T Lộc        |                                         |                                       |                                   |            |
|                                                   | B605       |                                   |                                        |                                         |                                       |                                   |            |
|                                                   | B606       |                                   |                                        |                                         |                                       |                                   |            |
|                                                   | B608       |                                   |                                        |                                         |                                       |                                   |            |
|                                                   | B610       |                                   |                                        |                                         |                                       |                                   |            |
|                                                   |            |                                   |                                        |                                         |                                       |                                   |            |
| Người Trực                                        |            | Đạt                               | Đạt                                    | Nam                                     | Đạt                                   | Đạt                               |            |